

Số: **177**/BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày **12** tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO

**Tổng kết 10 năm thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP
ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành
pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Quyết định số 1364/QĐ-BTP ngày 15/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tổng kết 10 năm thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật (*viết tắt là Nghị định số 59/2012/NĐ-CP*); UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo kết quả tổng kết 10 năm thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, kết quả cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SỐ 59/2012/NĐ-CP

1. Về công tác chỉ đạo, lãnh đạo thực hiện

Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP (*được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 32/2020/NĐ-CP*), để triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Nghị định và nâng cao chất lượng công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh, từng bước nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của tổ chức và công dân; UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 25/4/2013 về việc tăng cường công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 282/QĐ-UBND ngày 15/6/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*hiện nay được thay thế tại Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của UBND tỉnh*). Hằng năm, UBND tỉnh đều ban hành Kế hoạch yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai, quán triệt cho cán bộ, công chức và nhân dân những nội dung cơ bản các quy định của pháp luật về theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Đồng thời, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật tại các sở, ngành và địa phương; UBND tỉnh giao cho Sở Tư pháp thường xuyên tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, để công tác tổng kết 10 năm thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP có chất lượng, hiệu quả, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 19/7/2022 chỉ đạo các sở, ban ngành và địa phương tổ chức tổng kết 10 năm thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP. Trên cơ sở Kế hoạch số 112/KH-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành Kế hoạch tổng kết tại cơ quan, đơn vị và địa phương mình.

2. Về xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai

Thực hiện trách nhiệm được giao tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và trên cơ sở Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong một số lĩnh vực trọng tâm, liên ngành do Thủ tướng Chính phủ quy định; hằng năm tỉnh Quảng Ngãi đều ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn tỉnh. Kết quả giai đoạn từ năm 2012 - 2022, đã ban hành 11 Kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện (*Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm*)

Trên cơ sở Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật hằng năm của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành, các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh đã ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Nhìn chung, công tác xây dựng chương trình, kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh được các cấp, các ngành quan tâm triển khai thực hiện, nội dung chương trình, kế hoạch bám sát với nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương và nhiệm vụ trọng tâm hằng năm trong theo dõi thi hành pháp luật.

3. Tình hình ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác theo dõi thi hành pháp luật

Thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2020/NĐ-CP, Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và trách nhiệm của UBND tỉnh được giao tại khoản 2 Điều 9 Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; UBND tỉnh đã ban hành 02 Quyết định (*số 282/QĐ-UBND ngày 15/6/2016 ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; số 26/2022/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi*). Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để quy định, phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc chủ trì, phối hợp tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý, thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quá trình thực thi các văn bản quy phạm pháp luật. Đồng thời, đảm bảo hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật thường xuyên, kịp thời, hiệu quả; qua đó góp phần nâng cao chất lượng công tác tham mưu

của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai, thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thực thi văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.

II. TÌNH HÌNH QUẢN TRIỆT, PHỔ BIẾN NGHỊ ĐỊNH SỐ 59/2012/NĐ-CP VÀ CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT, HƯỚNG DẪN THI HÀNH CHO NHÂN DÂN VÀ TỔ CHỨC TẬP HUẤN CHO CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG

Để triển khai và áp dụng có hiệu quả Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Nghị định số 32/2020/NĐ-CP và Thông tư số 14/2014/TT-BTP, Thông tư số 04/2021/TT-BTP nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thi hành pháp luật, đảm bảo các văn bản quy phạm pháp luật thực sự đi vào cuộc sống, phát huy tính hiệu quả, hiệu lực của các văn bản quy phạm pháp luật; ngay sau khi Nghị định và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành được ban hành, UBND tỉnh đã giao Sở Tư pháp chủ động tham mưu giúp UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện. Theo đó, Sở Tư pháp đã tổ chức các hội nghị cấp tỉnh để triển khai nội dung của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành cho các đại biểu gồm: Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố; Lãnh đạo và cán bộ được phân công thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật của các sở, ban ngành tỉnh; Trưởng, Phó các Phòng, đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố.

Sau hội nghị quán triệt, phổ biến ở cấp tỉnh, các sở, ban, ngành có kế hoạch triển khai, tập huấn hoặc thông qua các cuộc họp trực báo của cơ quan để triển khai, nhấn mạnh những quy định liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý của mình và thực hiện nhiệm vụ đối với công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật đúng theo quy định của pháp luật. Nhìn chung, công tác quán triệt, phổ biến Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành cho nhân dân và tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đã được các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh quan tâm triển khai thực hiện, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của lãnh đạo và đội ngũ cán bộ, công chức trong cơ quan nhà nước và nhân dân trong việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

III. TÌNH HÌNH KIẾN TOÀN TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ, BỐ TRÍ KINH PHÍ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT

1. Về tổ chức bộ máy và biên chế

- Ở cấp tỉnh: Công tác theo dõi thi hành pháp luật trước ngày 27/4/2015 được giao cho Phòng Văn bản pháp quy thuộc Sở Tư pháp thực hiện với 07 biên chế, thực hiện cùng với các nhiệm vụ công tác khác như: thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, nên

việc thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật chưa được thực hiện chuyên trách, để tập trung nghiên cứu chuyên sâu. Từ ngày 27/4/2015, tổ chức và biên chế làm công tác theo dõi thi hành pháp luật được giao cho Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật thuộc Sở Tư pháp, với 02 biên chế. Sau ngày 10/6/2021, trên cơ sở Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi thì công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật được giao về Phòng Xây dựng, kiểm tra và Theo dõi thi hành pháp luật.

Đối với các sở, ban ngành nhiệm vụ này được giao cho công chức phụ trách công tác pháp chế hoặc Văn phòng, Thanh tra đảm nhận. Mặc dù Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế đã được ban hành và có hiệu lực, nhưng khó khăn về bố trí biên chế, nên tại các sở, ngành vẫn không bố trí cán bộ chuyên trách làm công tác pháp chế theo quy định, cán bộ pháp chế làm kiêm nhiệm.

- Ở cấp huyện và cấp xã: Việc bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ Tư pháp cấp huyện, cấp xã đã từng bước được củng cố và kiện toàn. Tuy nhiên, hiện nay đội ngũ công chức tư pháp cấp huyện, cấp xã vẫn còn thiếu và năng lực chưa thật sự đáp ứng với yêu cầu công việc, chưa được tập huấn chuyên sâu nghiệp vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Đặc biệt, đối với công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã, biên chế vẫn còn thiếu và thường xuyên thay đổi do chuyển đổi vị trí công tác qua các lần bầu cử, đại hội; chưa được bồi dưỡng chuyên môn, chưa được tham dự lớp tập huấn chuyên sâu về công tác theo dõi thi hành pháp luật.

2. Về bố trí kinh phí thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật

Nguồn kinh phí bố trí cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật còn hạn chế, chưa đáp ứng đủ nên việc triển khai thực hiện nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh gặp nhiều khó khăn. Cơ sở vật chất và các trang thiết bị phục vụ công tác quản lý còn thiếu, đặc biệt là trụ sở một số đơn vị hiện nay đã xuống cấp, điều kiện làm việc chật hẹp nên gặp không ít khó khăn, trở ngại trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, vẫn còn một số địa phương chưa thực hiện bố trí kinh phí cho công tác này.

IV. ĐÁNH GIÁ TÍNH ĐẦY ĐỦ, KỊP THỜI, TÍNH THỐNG NHẤT, ĐỒNG BỘ, KHẢ THI CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 59/2012/NĐ-CP VÀ CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT, HƯỚNG DẪN THI HÀNH

- Việc ban hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành tạo cơ sở pháp lý quan trọng để địa phương triển

khai thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật một cách thống nhất, đồng bộ; kịp thời theo dõi, xem xét, đánh giá quá trình tổ chức thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền, nhằm phát hiện những vướng mắc, bất cập phát sinh trong thực tiễn triển khai thi hành pháp luật và kiến nghị các giải pháp khắc phục, tháo gỡ để nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Đồng thời, Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn đã quy định cụ thể về nội dung, hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật và kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Nhìn chung, qua 10 năm thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đã đạt được những kết quả nhất định, ngày càng đi vào nề nếp và hoạt động có hiệu quả. Vai trò công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật từng bước được đánh giá cao và nhận được sự quan tâm chỉ đạo tổ chức thực hiện của cấp ủy đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị. Đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật ngày được quan tâm củng cố, được bồi dưỡng, nâng cao chất lượng hoạt động tại các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, qua kết quả thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành thì vẫn còn một số tồn tại như: Việc xây dựng, hoàn thiện thể chế về theo dõi thi hành pháp luật vẫn còn chậm, Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ có hiệu lực thi hành từ ngày 01/10/2012, tuy nhiên đến ngày 15/5/2014 (02 năm sau) Bộ Tư pháp mới ban hành Thông tư số 14/2014/TT-BTP quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP. Nội dung theo dõi tình hình thi hành pháp luật còn chung chung, mang tính vĩ mô, chưa cụ thể để triển khai thực hiện ở địa phương (cấp huyện, cấp xã); quy định về trách nhiệm theo dõi tình hình thi hành pháp luật của UBND các cấp, nhưng chưa được cụ thể, rõ ràng, chưa gắn với chức năng, nhiệm vụ riêng của từng ngành và chỉ mang tính khái niệm, việc hiểu và áp dụng vào thực tế chưa được thống nhất. Nội dung quy định về đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật của các cơ quan nhà nước còn chung chung, khó xác định và chưa có tiêu chí rõ ràng. Đồng thời, chưa có cơ chế quy định chế tài xử lý đối với các trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đúng các quy định về theo dõi thi hành pháp luật; nội dung xem xét, đánh giá tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật; nhưng thể nào là kịp thời, đầy đủ, phù hợp và mức độ đáp ứng về nguồn nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất để bảo đảm cho thi hành pháp luật cụ thể ra sao thì

chưa quy định, chưa có một tiêu chí cụ thể, nên rất khó để đánh giá các tiêu chí này và chưa có chế tài cụ thể đối với các cơ quan có thẩm quyền không thực hiện việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định.

V. ĐÁNH GIÁ NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, BẤT CẬP, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN CỦA NHỮNG BẤT CẬP, HẠN CHẾ TRONG THỰC TIỄN THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SỐ 59/2012/NĐ-CP

1. Đánh giá những kết quả đạt được

a) Công tác quản lý nhà nước về hoạt động theo dõi thi hành pháp luật:

- Việc triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua được thực hiện tương đối tốt. Bên cạnh việc tổ chức triển khai và ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật thì công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản có liên quan đến công tác này cũng được quan tâm thực hiện tốt. Các điều kiện bảo đảm cho công tác theo dõi thi hành pháp luật đã từng bước được chú trọng; tổ chức bộ máy được sắp xếp, kiện toàn và thường xuyên bồi dưỡng nguồn nhân lực làm công tác theo dõi thi hành pháp luật ở cấp tỉnh.

- Việc chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và tổ chức thực hiện các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên về theo dõi thi hành pháp luật được triển khai kịp thời và đầy đủ. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 về Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*thay thế Quyết định số 282/QĐ-UBND*) và Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 25/4/2013 về việc tăng cường công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành nhiều văn bản hướng dẫn các sở, ban ngành và UBND cấp huyện về triển khai thực hiện, trong đó chú ý hướng dẫn việc xây dựng kế hoạch, xác định các lĩnh vực trọng tâm về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; xây dựng báo cáo tình hình thi hành pháp luật; bố trí kinh phí đối với công tác này.

- Qua hoạt động kiểm tra và nắm bắt tình hình thi hành pháp luật, việc tuân thủ các quy định của pháp luật được thực hiện nghiêm túc; công tác quản lý, theo dõi tình hình thi hành pháp luật được chặt chẽ hơn, khách quan, có phân công, phân nhiệm rõ ràng; trật tự, kỷ cương trong hoạt động quản lý nhà nước, quản lý xã hội được đảm bảo, ý thức chấp hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, đơn vị, công dân được tốt hơn. Nhờ đó, góp phần nâng cao ý thức chấp hành, tuân thủ pháp luật, giảm thiểu tình trạng vi phạm pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Qua công tác theo dõi đã đánh giá được thực

trạng và hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh để kiến nghị các cấp có thẩm quyền xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và có giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đã có bước chuyển biến rõ nét; nội dung, phương pháp và hình thức tuyên truyền có nhiều đổi mới, trong quá trình thực hiện đã có sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương. Công tác tuyên truyền ngày càng có chất lượng và đi vào chiều sâu, góp phần tích cực trong nhận thức và nâng cao ý thức pháp luật của cán bộ, công chức và nhân dân.

Nhìn chung, qua 10 năm thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP đã đạt được những kết quả quan trọng; hệ thống văn bản pháp luật của Trung ương và của tỉnh đã được tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, có hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban ngành tỉnh, UBND cấp huyện, xã tăng cường phối hợp để thực thi nhiệm vụ; gắn công tác theo dõi thi hành pháp luật với hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, kiểm soát thủ tục hành chính và xử lý vi phạm hành chính... Đồng thời, công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật được triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời và đúng quy định của pháp luật; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước được tăng cường; công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm được thực hiện nghiêm minh. Do vậy, đã mang lại những tác động tích cực đối với việc nâng cao chất lượng, hiệu quả thi hành pháp luật của các cơ quan quản lý nhà nước, nâng cao ý thức chấp hành, tuân thủ pháp luật của các tổ chức và cá nhân trên địa bàn tỉnh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh ở địa phương. Bên cạnh đó, thông qua công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật đã phát hiện những bất cập, chồng chéo của một số văn bản quy phạm pháp luật để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trong thời gian đến.

b) Về kết quả hoạt động theo dõi thi hành pháp luật tại địa phương:

- Trên cơ sở các nhiệm vụ được giao và lĩnh vực trọng tâm được xác định trong theo dõi tình hình thi hành pháp luật hằng năm theo Kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh, trong thời gian qua hoạt động theo dõi thi hành pháp luật được các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh triển khai đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực. Từ năm 2013 đến năm 2022, thực hiện các Kế hoạch triển khai thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh đối với các lĩnh vực trọng tâm như: Theo dõi, kiểm tra và báo cáo tình hình thực hiện các quy định về ban hành văn bản quy phạm pháp luật và xử lý vi phạm hành chính; tình hình thực hiện các quy định về kiểm

soát thủ tục hành chính và lĩnh vực chứng thực tại UBND cấp xã, tình hình triển khai việc thi hành Hiến pháp năm 2013; tình hình thực hiện pháp luật về an toàn thực phẩm theo chuỗi rau, củ, quả và chè trên địa bàn tỉnh; tình hình thực hiện về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả đã thành lập nhiều Đoàn kiểm tra trực tiếp theo dõi, kiểm tra tình hình xử lý vi phạm hành chính, công tác chứng thực tại UBND huyện Tư Nghĩa, thành phố Quảng Ngãi; Chi cục Kiểm lâm; UBND thị trấn Sơn Tịnh và theo dõi tình hình thi hành pháp luật về An toàn vệ sinh thực phẩm theo chuỗi rau, củ, quả tại Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh; tình hình thi hành pháp luật về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất; giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng và các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt, năm 2022 đã thành lập các Đoàn Kiểm tra tại các huyện về thực hiện chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã trong bối cảnh dịch Covid-19; trong việc lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn các huyện.

- Đối với các sở, ban ngành lồng ghép công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong hoạt động thanh tra, kiểm tra công tác ngành, lĩnh vực của đơn vị mình hàng năm. UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn được triển khai trên nhiều lĩnh vực: kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về công tác thu hồi đất và điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy; kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và hòa giải; về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại cơ quan, đơn vị, cơ sở sản xuất, kinh doanh; về hành nghề y, dược, đông y tư nhân; kiểm tra tình hình đăng ký, quản lý hộ tịch, nuôi con nuôi và chứng thực; kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; kiểm tra tình hình thi hành pháp luật và thực hiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; kiểm tra tình hình thi hành pháp luật tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ;... kiểm tra về tình hình thi hành pháp luật về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất; giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng và các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy; kiểm tra về tình hình thi hành pháp luật về thực hiện chính sách, pháp luật về hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19; lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước.

- Việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật được tiến hành trên tất cả các lĩnh vực như: y tế, văn hoá, trật tự đô thị, quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản; quản lý, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản; an ninh trật tự và an toàn xã hội, giao thông, môi trường, xây dựng, nông nghiệp, phòng cháy, chữa cháy,... được các địa phương tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng và nhiệm vụ được giao. Ngoài ra, nội dung kiểm tra tình hình thi hành pháp luật còn được các địa phương lồng ghép trong các cuộc kiểm tra công

tác nội vụ; kiểm tra công tác cải cách hành chính về thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiểm tra công tác ban hành và quản lý văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn các xã.

Một số kết quả cụ thể trong hoạt động theo dõi thi hành pháp luật tại địa phương cụ thể như sau:

- Về tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật:

+ Về ban hành văn bản chi tiết được Luật giao: Thực hiện quy định tại Điều 28 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và trên cơ sở văn bản của Bộ Tư pháp thông báo các nội dung giao chính quyền địa phương quy định chi tiết các luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua tại các Kỳ họp, trong giai đoạn từ 2012 đến tháng 10/2022 HĐND tỉnh, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành 10 văn bản (04 nghị quyết, 06 quyết định) và các văn bản đang thực hiện các trình tự, thủ tục để ban hành (Chi tiết các văn bản tại Phụ lục 2 kèm theo).

+ Hằng năm, trên cơ sở Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tư pháp thông báo, Sở Tư pháp đã ban hành văn bản gửi các cơ quan, đơn vị danh mục văn bản quy phạm pháp luật theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành để nghiên cứu, tham khảo, xây dựng hệ cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, địa phương mình phục vụ cho công tác theo dõi thi hành pháp luật trọng tâm, liên ngành.

Nhìn chung công tác tham mưu ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện đầy đủ, thống nhất, đồng bộ và kịp thời. Nội dung các văn bản ban hành phù hợp với chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước và hướng dẫn của cơ quan nhà nước cấp trên, đáp ứng yêu cầu của hoạt động quản lý nhà nước tại địa phương. Hầu hết các văn bản được ban hành đảm bảo tính khả thi khi đưa vào áp dụng trong thực tiễn quản lý.

- Tình hình bảo đảm các điều kiện trong công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật:

+ Công tác tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được các cơ quan, địa phương thực hiện khá đầy đủ và đa dạng. Bên cạnh việc tập huấn nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan thì việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao trình độ hiểu biết và tuân thủ pháp luật cho các đơn vị, cá nhân về các văn bản QPPL do cơ quan có thẩm quyền ban hành có nội dung liên quan đến các lĩnh vực như y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y dược, kinh doanh các hoạt động liên quan đến lĩnh vực văn hóa, du lịch như quảng cáo, xuất bản, khách sạn, nhà nghỉ, Internet, bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng,

chống người thi hành công vụ, quản lý rừng và quản lý lâm sản... trên địa bàn tỉnh ngày càng được chú trọng. Các buổi tuyên truyền, tập huấn được thực hiện thông qua các hình thức như tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai; tuyên truyền phổ biến trực tiếp, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, pa nô, áp phích...

+ Về tổ chức bộ máy thực hiện công tác thi hành pháp luật nói riêng và thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước nói chung được thực hiện theo đúng các văn bản QPPL quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức. Các đơn vị có chức năng tham mưu trong việc xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong các lĩnh vực như: y tế; văn hóa thông tin, tài nguyên môi trường và trong hoạt động về chứng thực hợp đồng, văn bản thực hiện quyền của người sử dụng đất đều được kiện toàn và bố trí cán bộ, công chức phụ trách. Tuy nhiên, hiện nay số lượng biên chế tại các cơ quan, đơn vị còn quá mỏng và thiếu hụt. Ngoài nhiệm vụ thường xuyên, hầu hết công chức phải kiêm nhiệm nhiều công việc khác nhau, nên việc tham mưu trong công tác quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ chưa cao, chưa đáp ứng hết yêu cầu của công việc.

+ Nguồn kinh phí cho công tác quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực còn hạn chế, chưa đáp ứng kịp thời nên hoạt động quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh như tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra gặp nhiều khó khăn, vướng mắc.

- Tình hình tuân thủ pháp luật trong công tác thi hành pháp luật:

+ Việc tuân thủ pháp luật trong công tác thi hành pháp luật đảm bảo tính kịp thời, đầy đủ. Tuy nhiên, qua kiểm tra đã phát hiện nhiều sai sót trong quá trình áp dụng và thi hành pháp luật của các cơ quan, đơn vị, địa phương và đề nghị các cơ quan được theo dõi, kiểm tra khắc phục những hạn chế, tồn tại, cũng như kiến nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền những quy định không phù hợp, chồng chéo mâu thuẫn trong hệ thống pháp luật.

+ Trong năm 2014, để phục vụ cho việc nghiên cứu Đề tài khoa học “*Thực trạng và giải pháp nâng cao năng lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực đăng ký khai sinh trên địa bàn tỉnh*”, Sở Tư pháp đã tổ chức điều tra, khảo sát về nhận thức của cán bộ và người dân đối với việc đăng ký khai sinh cho trẻ em, với 500 phiếu khảo sát (270 phiếu cho công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã và 230 phiếu cho người dân). Những kết quả đạt được qua khảo sát cho thấy nhận thức của người dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc đăng ký khai sinh cho trẻ em; những giấy tờ và cơ quan có thẩm quyền đăng ký khai sinh, để từ đó đề ra các giải pháp nâng cao năng lực quản lý nhà nước trong việc đăng ký khai sinh cho trẻ em.

+ Hiện nay, sự tham gia của xã hội trong hoạt động quản lý nhà nước có ý nghĩa rất quan trọng và mang lại những hiệu quả hết sức thiết thực. Du

luận xã hội và các thông tin phản ánh từ các tổ chức, cá nhân về tình hình thi hành pháp luật có những đóng góp quan trọng, tích cực trong việc nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của Nhà nước, cũng như bảo đảm cho pháp luật được thực hiện một cách nghiêm minh, thống nhất. Tuy nhiên, thực tiễn việc theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh cho thấy, công tác theo dõi thi hành pháp luật chủ yếu được thực hiện bởi các cơ quan nhà nước; các tổ chức, cá nhân ít tham gia đối với công tác này trong khi đây là công việc phức tạp, có phạm vi rộng với khối lượng lớn.

+ Việc điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật: Đối với nhiệm vụ điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành hằng năm đều được giao tại kế hoạch, Sở Tư pháp đã ban hành Phương án thực hiện điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật. Trên cơ sở kết quả điều tra, khảo sát nhằm đánh giá đúng thực trạng tình hình thi hành pháp luật; mức độ tuân thủ pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh, Bộ Tư pháp ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức thực hiện các quy định pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành. Đồng thời, phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình áp dụng các quy định của pháp luật vào thực tiễn, tính khả thi của văn bản khi ban hành; đề xuất những giải pháp cụ thể nhằm góp phần nâng cao hiệu quả tình hình thi hành pháp luật trong các lĩnh vực.

+ Việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật: Trên cơ sở kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật hằng năm, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành văn bản chỉ đạo các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh xử lý. Đồng thời, đối với kết quả kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại các cơ quan, đơn vị và các huyện đã hoàn thành xử lý các sai sót qua kiến nghị của Sở Tư pháp.

2. Những khó khăn, vướng mắc và bất cập, hạn chế

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của một số sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã còn lúng túng, đôi lúc chưa quan tâm. Nội dung Kế hoạch theo dõi chưa thực sự gắn với nhiệm vụ trọng tâm. Việc kết hợp giữa theo dõi chung với theo dõi chuyên ngành vẫn còn thiếu sự tham gia, phối hợp chặt chẽ, toàn diện giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Để thực hiện được đầy đủ các nội dung theo dõi tình hình thi hành pháp luật phải phụ thuộc nhiều vào năng lực của cán bộ thực hiện, điều kiện kinh phí được giao. Trong đó, có một số nội dung đánh giá như: Đánh giá về “tác động của hoạt động tập huấn, phổ biến pháp luật đến ý thức tuân thủ và mức độ nâng cao nhận thức của người dân, của các cơ quan, tổ chức và người dân”, “tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và

người có thẩm quyền” hay tiêu chí “tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn áp dụng pháp luật và trong áp dụng pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền” là những tiêu chí định tính, khó áp dụng trong quá trình tác nghiệp.

- Kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật chưa tạo được sự lan tỏa trong xã hội, chưa phục vụ được nhiều cho mục tiêu nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, hoàn thiện pháp luật, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Vẫn còn trường hợp ban hành kế hoạch nhưng chậm và nhiệm vụ triển khai thực hiện còn chung chung, chưa xác định cụ thể nội dung công việc; nội dung báo cáo chưa được xây dựng theo mẫu đề cương nên gây khó khăn trong quá trình tổng hợp và báo cáo.

- Việc kiện toàn tổ chức, bộ máy và biên chế làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật nói riêng và công tác pháp chế nói chung còn tồn tại, hạn chế; các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh chủ yếu bố trí công chức pháp chế kiêm nhiệm, nên về chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ những người làm công tác này còn nhiều hạn chế; bên cạnh đội ngũ công chức làm công tác pháp chế có trình độ chuyên ngành luật, vẫn còn những công chức làm công tác pháp chế nhưng có trình độ chuyên ngành khác. Do vậy, việc thực hiện nhiệm vụ được giao công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật ít được quan tâm, chủ yếu tập trung giải quyết công việc chuyên môn. Công chức làm công tác pháp chế sau khi được cử đi tập huấn nghiệp vụ, nhưng vì yêu cầu công tác đã chuyển sang làm bộ phận khác, dẫn đến hiệu quả hoạt động không cao, chưa đáp ứng với yêu cầu thực tiễn đặt ra.

- Nguồn kinh phí phục vụ công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật được bố trí rất hạn hẹp, thường được bố trí chậm so với yêu cầu triển khai công việc được giao, đội ngũ công chức được giao thực hiện nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật nhìn chung vẫn còn thiếu về số lượng, trình độ chuyên môn chưa đồng đều, việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật chưa kịp thời, thiếu triệt để, nhất là những vụ việc gây bức xúc trong dư luận xã hội.

3. Nguyên nhân của những bất cập, hạn chế trong thực tiễn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương thiếu đồng bộ, thống nhất, chồng chéo và mâu thuẫn và thường xuyên phải sửa đổi, bổ sung nhiều lần; văn bản Luật đã có hiệu lực nhưng văn bản của Chính phủ và Bộ, ngành Trung ương chưa ban hành kịp thời, nên khi thực hiện các nhiệm vụ công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các cơ quan, đơn vị gặp khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để hướng dẫn công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật chậm được thực hiện. Đồng thời, văn bản

hướng dẫn về theo dõi thi hành pháp luật chưa cụ thể, một số quy định còn mang tính chất định tính, rất khó thực hiện việc đánh giá chính xác, khách quan, khoa học về tình hình theo dõi thi hành pháp luật.

- Đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp luật từng bước được kiện toàn, nhưng số lượng biên chế hành chính của một số sở, ban, ngành và địa phương còn thiếu, không được tăng thêm theo chủ trương chung của Chính phủ. Trong khi đó, cán bộ, công chức nhất là đội ngũ công chức tư pháp ở cấp xã, cấp huyện thường xuyên luân chuyển vị trí công tác khác; khối lượng công việc tại các Phòng Tư pháp ngày càng tăng, trong khi đó biên chế lại không tăng, nên chưa đủ để phân công một biên chế chuyên trách thực hiện nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Nguồn kinh phí chi cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật còn hạn hẹp, do đó việc phân bổ kinh phí cho các ngành, các địa phương triển khai và hoạt động trong công tác này còn gặp nhiều khó khăn; trang thiết bị phục vụ cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, nhất là tại cấp xã còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu. Đồng thời, hiện nay chưa có văn bản quy định cụ thể về kinh phí và mức chi cho hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật, nên ở địa phương còn lúng túng trong quá trình thực hiện.

- Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật là lĩnh vực rất rộng và phức tạp, do vậy đòi hỏi cán bộ, công chức làm công tác này phải có trình độ. Đồng thời cần có sự chỉ đạo, điều hành, phối hợp chặt chẽ của nhiều cơ quan, ban, ngành, địa phương, nhưng Thủ trưởng một số đơn vị, địa phương chưa thực sự quan tâm đúng mức và chỉ đạo chưa sâu sát về công tác này. Việc kiểm tra theo dõi thi hành pháp luật chưa được thực hiện thường xuyên. Kết quả theo dõi thi hành pháp luật chưa thật sự nổi bật, chưa phản ánh đúng những khó khăn vướng mắc, bất cập trong thực tiễn, chưa có nhiều đề xuất lớn để nâng cao hiệu quả thi hành và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Năng lực đội ngũ cán bộ, công chức một số sở, ban, ngành và địa phương trong công tác theo dõi thi hành pháp luật còn hạn chế, chưa được tập huấn chuyên sâu về công tác này.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NỘI DUNG CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 59/2012/NĐ-CP VÀ CÁC VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC CÓ LIÊN QUAN

1. Những kiến nghị sửa đổi, bổ sung nội dung của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan

- Tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP quy định về trách nhiệm theo dõi tình hình thi hành pháp luật của UBND các cấp, nhưng chưa quy định cụ thể, rõ ràng, còn mang tính chất chung chung, chưa gắn với chức năng, nhiệm vụ riêng của từng ngành. Đồng thời, tại Điều 19 Nghị định số

59/2012/NĐ-CP quy định “*Kinh phí cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật của cơ quan, đơn vị thuộc cấp nào do ngân sách nhà nước cấp đả bảo đảm và được tổng hợp vào dự toán ngân sách hằng năm của cơ quan, đơn vị. Việc lập dự toán, phân bổ kinh phí được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành*”. Tuy nhiên, thực tiễn vận dụng gặp nhiều khó khăn do Nghị định chỉ xác định về mặt nguyên tắc, mà không có quy định cụ thể về nội dung chi, định mức chi đặc thù, và cũng không giao cho cơ quan có liên quan ban hành văn bản hướng dẫn.

- Đề nghị Bộ Tư pháp sớm tham mưu trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 55/2011/NĐ-CP của Chính phủ, thúc đẩy chỉ đạo việc phải bố trí công chức pháp chế chuyên trách tại các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh để kiện toàn đội ngũ công chức pháp chế thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật.

- Đề nghị Bộ Tư pháp cần hướng dẫn chi tiết, cụ thể về nội dung kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành, tránh sự chồng chéo với hoạt động kiểm tra về ngành, lĩnh vực trong quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị thực hiện chức năng quản lý chuyên ngành.

- Đối với các Bộ, ngành Trung ương khi ban hành Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cần quy định nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn về công tác pháp chế. Vì hiện nay đội ngũ pháp chế các sở, ngành trực tiếp tham mưu đối với công tác theo dõi tình hình thi hành, nhưng không được quy định trong nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan chuyên môn.

- Đề nghị cấp có thẩm quyền quy định cụ thể hơn về cơ chế xử lý những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình theo dõi thi hành pháp luật; quy định cụ thể trách nhiệm, thời gian của cơ quan có thẩm quyền, người có thẩm quyền khi nhận được kiến nghị xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Nghiên cứu, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn sau khi tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; trong đó cụ thể hóa vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cơ chế phối hợp, nội dung thực hiện để từ đó phát huy vai trò của từng cấp, từng ngành trong việc phối hợp, thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật. Mặt khác, trong quá trình triển khai thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật cho thấy, Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP chỉ là một nội dung nằm trong Nghị định số 55/2011/NĐ-CP về công tác pháp chế.

- Hiện nay, để quản lý các Khu Kinh tế, Khu Công nghiệp, Khu Chế xuất thực hiện theo Nghị định của Chính phủ là văn bản quy phạm pháp luật cao nhất, nên việc chồng chéo, bất cập giữa các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh các hoạt động quản lý tại Khu Kinh tế Dung Quất và các Khu

Công nghiệp Quảng Ngãi (của tỉnh Quảng Ngãi) nói riêng và các Khu Kinh tế, Khu Công nghiệp, Khu Chế xuất trong cả nước nói chung là không tránh khỏi. Vì vậy, đề nghị cấp có thẩm quyền sớm ban hành Luật Khu Kinh tế, Khu Công nghiệp để tạo hành lang pháp lý đầy đủ, vững chắc cho việc phát triển các Khu Kinh tế, Khu Công nghiệp, Khu Chế xuất ở Việt Nam.

- Đề nghị Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và Văn phòng Chính phủ: Đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét có chính sách hỗ trợ, khuyến khích dành cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp để tương xứng với vị trí việc làm. Vì trên thực tế, cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã hằng ngày phải tiếp xúc với nhân dân, nhiều lĩnh vực tăng suất hồ sơ lớn phải liên tục hướng dẫn, trao đổi trong quá trình phục vụ.

2. Những giải pháp nâng cao hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật

- Đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng Thông tư hướng dẫn quy định về đảm bảo kinh phí cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, trong đó quy định rõ nguồn, cơ chế quản lý, sử dụng kinh phí cấp cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, đồng thời quy định cụ thể mức chi, nội dung chi cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Đề nghị Bộ Tư pháp cần tăng cường, thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật cho lực lượng cán bộ, công chức ở địa phương để đảm bảo nắm vững các quy định của pháp luật, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật tại các cơ quan, đơn vị mình. Đồng thời, thường xuyên hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ này để nắm vững các quy định của pháp luật, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật tại các cơ quan, đơn vị và địa phương. Định kỳ tổ chức kiểm tra, giám sát việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật ở địa phương để sớm đưa hoạt động này vào nề nếp và phát huy được vai trò quan trọng của nhiệm vụ này.

- Đối với các Bộ, ngành Trung ương khi tham mưu hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật cần chú trọng việc lấy ý kiến của địa phương và cân đối thời gian phù hợp để địa phương có điều kiện nghiên cứu tham gia góp ý. Đồng thời, nghiên cứu, xem xét và tiếp thu ý kiến đóng góp đảm bảo văn bản quy phạm pháp luật được ban hành có tính thống nhất, ổn định, hiệu quả, có tính khả thi cao khi áp dụng trong thực tiễn.

- Đề nghị Bộ Tư pháp hằng năm, xây dựng, ban hành Mẫu phiếu điều tra, khảo sát trong lĩnh vực trọng tâm liên ngành để áp dụng thống nhất từ Trung ương đến địa phương. Tổ chức tập huấn về công tác điều tra, khảo sát cho người làm công tác theo dõi thi hành pháp luật ở địa phương nhằm nâng

cao chất lượng điều tra, khảo sát trong theo dõi thi hành pháp luật, phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước ở Trung ương và địa phương. Tham mưu cho Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành Trung ương thường xuyên rà soát và kịp thời xử lý kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của các Bộ, ngành Trung ương nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật trong từng lĩnh vực và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật trong thực tiễn.

- Nâng cao trách nhiệm và hiệu quả phối hợp giữa các sở, ngành và địa phương trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức có năng lực, kinh nghiệm nhằm thực hiện đồng bộ, toàn diện các quy định của pháp luật, cũng như Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi cả nước. Phát triển mạng lưới cộng tác viên trên cơ sở đề thu hút sự tham gia rộng rãi của các tổ chức, cá nhân trong xã hội; chủ động tiếp nhận và kịp thời xử lý thông tin phản ánh về tình hình thi hành pháp luật để kịp thời tham mưu, đề xuất chính sách cho phù hợp với yêu cầu của thực tiễn.

Kính báo cáo Bộ Tư pháp tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Cục QLXLVPHC&TDTHPL,
Bộ Tư pháp;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện,
thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP,
các phòng N/cứu, HCQT, CBTH;
- Lưu: VT, NCH614

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hoàng Tuấn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phụ lục 1

Các Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi từ năm 2012 đến 2022
(Kèm theo Báo cáo số ~~12~~**77**BC-UBND ngày ~~12~~**10**/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Số ký hiệu và ngày, tháng, năm ban hành	Trích yếu nội dung Kế hoạch	Ghi chú
1	Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 28/5/2012 của UBND tỉnh	Ban hành Kế hoạch theo dõi việc thi hành pháp luật năm 2012 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	
2	Kế hoạch số 1432/KH-UBND ngày 15/4/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2013 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	
3	Kế hoạch số 1827/KH-UBND ngày 13/5/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2014 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	
4	Kế hoạch số 960/KH-UBND ngày 10/3/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	
5	Kế hoạch số 1218/KH-UBND ngày 21/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2016 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	
6	Kế hoạch số 7681/KH-UBND ngày 30/12/2016	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả và công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm	

	của Chủ tịch UBND tỉnh	2017 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	
7	Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 31/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm liên ngành và lĩnh vực trọng tâm về công tác tư pháp năm 2018 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	
8	Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 01/02/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm liên ngành và lĩnh vực trọng tâm về công tác tư pháp năm 2019 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	
9	Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 31/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm liên ngành và lĩnh vực trọng tâm về công tác tư pháp năm 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	
10	Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 22/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2021 trên địa bàn tỉnh.	
11	Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 25/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Phụ lục 2

**Các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh ban hành được Luật giao quy định chi tiết
(Kèm theo Báo cáo số 13/BC-UBND ngày 12/10/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)**

SST	Tên loại; Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Ghi chú
1	Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 10/10/2018 của HĐND tỉnh	Về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	<i>Hết hiệu lực theo giai đoạn thực hiện</i>
2	Nghị quyết số 37/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh	Về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	
3	Quyết định số 37/2018/QĐ-UBND ngày 03/12/2018 của UBND tỉnh	Về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	<i>Hết hiệu lực theo giai đoạn thực hiện</i>
4	Quyết định số 77/2021/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND tỉnh	Về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	

5	Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 của UBND tỉnh	Quy định phạm vi vùng phụ cận đối với công trình thủy lợi khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	
6	Nghị quyết số 25/2021/NQ-HĐND ngày 15/10/2021 của HĐND tỉnh	Quy định một số chính sách hỗ trợ chuyển giao, đổi mới công nghệ, phát triển thị trường khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	
7	Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 17/11/2021 của HĐND tỉnh	Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập năm học 2021- 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	
8	Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 03/3/2021 của UBND tỉnh	Ban hành Quy định về quy mô công trình cấp giấy phép xây dựng có thời hạn, phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.	Hết hiệu lực, bị thay thế bởi Quyết định số 74/2021/QĐ- UBND
9	Quyết định số 74/2021/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 của UBND tỉnh	Ban hành Quy định về phân cấp thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng, quy mô và thời hạn tồn tại của công trình cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	
10	Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 của UBND tỉnh	Quy định tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	